

Số: 032 /KH-UBND

Cà Mau, ngày 31 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai, thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Thực hiện Quyết định số 1574/QĐ-TTg ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Kế hoạch triển khai, thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (gọi tắt là Luật), trên địa bàn tỉnh Cà Mau như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật, bảo đảm kịp thời, thống nhất và hiệu quả.
- Xác định cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu:

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh trong quá trình triển khai thi hành Luật này.
- Xác định nội dung công việc phải đầy đủ, cụ thể; gắn trách nhiệm thực hiện phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của các cơ quan, tổ chức.
- Phát huy trách nhiệm, tính chủ động, tích cực của các sở, ban, ngành và địa phương; đồng thời bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành tỉnh, các địa phương và các cơ quan tổ chức có liên quan.
- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tránh lãng phí.
- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức hội nghị triển khai Luật số 64/2025/QH15, Luật số 87/2025/QH15 và các văn bản quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành VBQPPL cho các sở, ban, ngành tỉnh; tổ chức, cá nhân có liên quan và HĐND, UBND cấp xã

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; tổ chức, cá nhân có liên quan và HĐND, UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025.

- Sản phẩm: Hội nghị, tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông.

2. Rà soát, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với việc sắp xếp tổ chức bộ máy

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành tỉnh; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 01/3/2027.

- Sản phẩm: Danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ. VBQPPL được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ.

3. Triển khai Cẩm nang hướng dẫn nghiệp vụ xây dựng, ban hành VBQPPL; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL, tổ chức thi hành VBQPPL

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Sau khi Bộ Tư pháp ban hành Cẩm nang hướng dẫn nghiệp vụ xây dựng, ban hành VBQPPL; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL, tổ chức thi hành VBQPPL.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai, hướng dẫn.

4. Tổ chức các Hội nghị tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ và kỹ năng xây dựng, ban hành VBQPPL; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL; tổ chức thi hành VBQPPL

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Hội nghị tập huấn chuyên sâu của địa phương.

5. Rà soát, sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, công tác pháp chế

a) Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, công tác pháp chế

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành tỉnh; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, công tác pháp chế.

b) Bố trí, sử dụng cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật bảo đảm chuyên nghiệp; điều động, luân chuyển cán bộ, công chức có kiến thức, kỹ năng làm công tác xây dựng pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành tỉnh; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Sản phẩm: Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật; Quyết định bố trí, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức có kiến thức, kỹ năng làm công tác xây dựng pháp luật.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL; tổ chức thi hành VBQPPL; ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về VBQPPL; quản lý chương trình xây dựng VBQPPL

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành tỉnh; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Khai thác sử dụng Cơ sở dữ liệu lớn về xây dựng pháp luật; Trợ lý ảo, phần mềm hỗ trợ công tác xây dựng pháp luật; Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về VBQPPL; Hệ thống thông tin quản lý chương trình xây dựng VBQPPL.

7. Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình tổ chức thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Văn bản đôn đốc, báo cáo kết quả tổ chức thi hành Luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã trong phạm vi, chức năng quản lý của sở, ban, ngành; địa phương mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật tại đơn vị, địa phương mình.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hằng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2025, các sở, ban ngành; địa phương chủ động bố trí trong nguồn ngân sách nhà nước được giao năm 2025 để triển khai thực hiện.

3. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai thi hành Luật, gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách hằng năm theo quy định của pháp luật.

4. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan có liên quan bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để bảo đảm triển khai thực hiện Kế hoạch này.

5. Sở Tư pháp có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan khác có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động báo cáo, phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND;
- UBMTTQVN tỉnh và
Các tổ chức đoàn thể CT-XH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND và UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC (Tâm -70). D.M13/7

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Hữu Trí